UBND TỈNH HẢI DƯƠNG **TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 202/QĐ-ĐHHD	*Hải Dương, ngày 19 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Chương trình dạy học trình độ đại học chính quy của Trường Đại học Hải Dương

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 Quyết định phê duyệt khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 1258/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Hải Dương trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Hải Dương; Quyết định số 378/QĐ-TTg ngày 01/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Hải Dương thành Trường Đại học Hải Dương.

Căn cứ Biên bản thông qua chương trình dạy học các ngành đào tạo của Hội đồng Khoa học và Đào tạo ngày 16 tháng 7 năm 2022.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Đại học và Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 09 chương trình dạy học trình độ đại học chính quy, Trường Đại học Hải Dương (có Danh sách kèm theo).

Điều 2. Các chương trình dạy học này được áp đụng từ khóa tuyển sinh năm 2022.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, Trưởng các đơn vị công tác và các cá nhân có liên quan trong Nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: - CTHĐT, BGH; - Như Điều 3 (t/h); - Lưu: VT, ĐTĐH&SĐH.	**HIỆU TRƯỞNG** TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG **TS. Vũ Đức Lễ**

ĐẢNG ỦY TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 7 -QĐ/ĐTĐ	Hải Dương, ngày 25 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy của Trường Đại học Hải Dương

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 1782/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 Quyết định phê duyệt Đề án thành lập Trường Đại học Hải Dương;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo, xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/1/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 1235/QĐ-TTg ngày 30/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Hải Dương trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Hải Dương; Quyết định số 375/QĐ-TTg ngày 07/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Hải Dương thành Trường Đại học Hải Dương;

Căn cứ Biên bản thẩm định chương trình đào tạo các ngành đào tạo của Hội đồng Khoa học và Đào tạo ngày 16 tháng 7 năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Đại học và Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 09 chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy, Trường Đại học Hải Dương (có Danh sách kèm theo).

Điều 2. Các chương trình đào tạo này được áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2022.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Trưởng các đơn vị, cá nhân và các cá nhân có liên quan trong Nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- ĐHDT, BGDĐT;
- Như điều 3 (để);
- Lưu VT, ĐTĐHSĐH.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG

Vũ Đức Lê

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁC CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC CHÍNH QUY CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số 202/QĐ-ĐHHD ngày 13 tháng 3 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Dương)

TT	Chương trình dạy học
1	Kế toán
2	Kinh tế
3	Kỹ thuật điện
4	Ngôn ngữ Anh
5	Quản trị kinh doanh
6	Quản trị văn phòng
7	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
8	Tài chính - Ngân hàng
9	Công nghệ thông tin

(Danh sách gồm 09 chương trình)

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC

(Kèm theo Quyết định số 202/QĐ-ĐHHD ngày 19/7/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Dương

- Tên chương trình (Tiếng Việt)	**Kế toán**
- Tên chương trình (Tiếng Anh)	**Accounting**
- Trình độ đào tạo:	**Đại học**
- Ngành đào tạo:	**Kế toán**
- Mã ngành:	**7340301**
- Loại hình đào tạo:	**Chính quy**
- Thời gian đào tạo:	**4 năm**

1. MỤC TIÊU CHUNG

Đào tạo cử nhân Kế toán theo định hướng ứng dụng có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe tốt, có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu về Kế toán, kiến thức cơ bản về khoa học, xã hội, chính trị, pháp luật, có kỹ năng phản biện, phân tích, tổng hợp; kỹ năng thực hành nghề nghiệp, kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ phức tạp; có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm; có ý thức kỷ luật trong công việc, ý thức phục vụ cộng đồng; có năng lực nghiên cứu, khả năng sáng tạo, tự học để phát triển bản thân trong thời kỳ hội nhập quốc tế

2. MỤC TIÊU CỤ THỂ

2.1. Mục tiêu về kiến thức

2.1.1. Kiến thức giáo dục đại cương

- Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội - nhân văn, khoa học chính trị, pháp luật, kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh, giáo dục thể chất để vận dụng và giải quyết các vấn đề thực tiễn;

- Có kiến thức về khoa học tự nhiên - xã hội, toán học, tin học, ngoại ngữ để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và học tập nâng cao trình độ.

2.1.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp

- Có kiến thức nền tảng về kinh tế, pháp luật kinh tế, tài chính, nguyên lý, pháp luật kế toán;

- Có kiến thức chuyên sâu về kế toán trong doanh nghiệp, đơn vị hành chính - sự nghiệp, tổ chức kinh tế, chính trị xã hội - nghề nghiệp.

2.2. Mục tiêu về kỹ năng

- Có kỹ năng khai thác và sử dụng thành thạo công nghệ thông tin để thống kê, phân tích, đánh giá các hoạt động kinh tế ứng dụng vào công tác Kế toán.

- Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp kế toán; phân tích, tổng hợp, đánh giá công tác tổ chức kế toán tài chính, kế toán quản trị trong doanh nghiệp, đơn vị hành chính và sự nghiệp, kinh tế, chính trị xã hội - nghề nghiệp.

- Có năng lực ngoại ngữ để nghiên cứu các vấn đề chuyên môn, giao tiếp, ứng xử, giải quyết công việc.

2.3. Mục tiêu về mức tự chủ và trách nhiệm

- Có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.

- Quyết định, hướng dẫn và giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

3. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ MỖI HỌC PHẦN

3.1. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

3.1.1. Chuẩn đầu ra về kiến thức

- PLO1: Hiểu được những kiến thức cơ bản của Triết học Mác-Lênin; Kinh tế chính trị Mác - Lê nin; Chủ nghĩa xã hội Khoa học; tư tưởng Hồ Chí Minh; lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; pháp luật; quốc phòng và an ninh; giáo dục thể chất để vận dụng và giải quyết các vấn đề thực tiễn;

- PLO2: Hiểu được thế giới quan, phương pháp luận, ứng dụng trong học tập, nghiên cứu và học tập các học phần khác. Có phương pháp luận và khả năng nghiên cứu, tư duy logic, phân tích, giải quyết được những vấn đề mới trong lĩnh vực như: Kế toán, Kinh doanh về cả lý luận và thực tiễn trong bối cảnh phát triển kinh tế của Việt Nam và thế giới ngày nay;

- PLO3:

+ Có kiến thức cơ bản về quản lý kinh tế, quản trị kinh doanh, kế toán và kiểm toán gồm: Nguyên lý kế toán, Lý thuyết tài chính tiền tệ, kinh tế vi mô, vĩ mô, thuế, lý thuyết kiểm toán,…

+ Hiểu và vận dụng dụng các qui định pháp luật của nhà nước về kinh doanh, Kế toán;

+ Vận dụng các quy luật kinh tế, kiến thức cơ bản về quản trị kinh doanh, Kế toán để giải quyết những tình huống Kế toán cụ thể;

- PLO4: Có kiến thức lý luận và thực tiễn chuyên sâu về Kế toán, tài chính: Kế toán doanh nghiệp; Kế toán trong các đơn vị hành chính sự nghiệp; Kế toán quản trị;

- PLO5: Làm chủ được kiến thức chuyên ngành; vận dụng linh hoạt và sáng tạo các kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề của thực tiễn đời sống kinh tế; Phân tích các kiến thức chuyên ngành, giải quyết các các vấn đề trong lĩnh vực kế toán;

3.1.2. Chuẩn đầu ra về kĩ năng

- PLO6: Kỹ năng xử lý ghi nhận các giao dịch kinh tế phát sinh vào các sổ kế toán

Kĩ năng lập và trình bày báo cáo tài chính và các báo cáo kế toán quản trị theo yêu cầu cung cấp thông tin cho nhà quản trị;

Kĩ năng thống kê, xử lý và phân tích thông tin để hỗ trợ cho quá trình ra quyết định quản lý;

Phân tích, tổng hợp và đánh giá thông tin, để giải quyết các công việc trong lĩnh vực chuyên ngành Kế toán;

Hiểu và phân tích được hành vi, ứng xử, kĩ năng của các đối tượng giao tiếp trong ngành kế toán, kiểm toán;

- PLO7: Kĩ năng đánh giá được thực trạng và những vấn đề, tình huống phát sinh trong thực tiễn, đồng thời có khả năng sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường luôn thay đổi;

- PLO8: Có phương pháp và kỹ năng điều hành, xây dựng, phối hợp đưa ra các quyết định để giải quyết, ứng biến các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn áp dụng Kế toán;

- PLO9: Có kỹ năng xây dựng kế hoạch, thẩm định kế hoạch, phát huy trí tuệ tập thể trong công tác quản lý và hoạt động chuyên môn; Đề xuất các giải pháp để góp phần hoàn thiện chiến lược và chính sách kinh doanh, Kế toán;

- PLO10: Nắm vững kĩ năng giao tiếp hiệu quả trong kinh doanh bao gồm cả kĩ năng giao tiếp ngôn ngữ, phi ngôn ngữ, giao tiếp qua thư tín và qua các phương tiện truyền thông;

- Tự tin khi giao tiếp và thực hành nghề trong môi trường làm việc có yếu tố nước ngoài;

- PLO11: Có kỹ năng tổ chức và điều hành hội họp, truyền đạt, giới thiệu kiến thức mới về Kế toán và kinh doanh;

- Điềm tĩnh, tự chủ khi ra quyết định;

- PLO12: Đạt năng lực tiếng Anh chuẩn đầu ra theo qui định ở mức độ tương đương B1 theo khung tham chiếu Châu Âu để giao tiếp, đọc hiểu các văn bản thông thường, các tài liệu chuyên môn và biên soạn thư tín, các văn bản thông thường trong Kế toán và kinh doanh;

- PLO13: Sử dụng thành thạo phần mềm kế toán cũng như phần mềm quản lý văn phòng;

Khả năng tư duy tốt, logic để xử lý các bảng biểu, con số và những vấn đề phức tạp trong kế toán, kiểm toán;

3.1.3. Chuẩn đầu ra về mức tự chủ và trách nhiệm

- PLO14: Có ý thức vượt khó vươn lên trong học tập và công tác; phấn đấu trở thành chuyên gia, nhà quản lý giỏi và chuyên nghiệp trong lĩnh vực Kế toán; Có trách

nhiệm với công việc được giao, đáp ứng các chuẩn mực đạo đức nghề kế toán, tác phong chuyên nghiệp; Tích cực tham gia các hoạt động chính trị - văn hóa - xã hội; Thực hiện tốt trách nhiệm công dân và có quan hệ cộng đồng tốt; chấp hành nội quy, quy chế tại nơi làm việc và tuân thủ luật pháp;

- PLO15: Chứng tỏ khả năng học tập suốt đời, khả năng tự học tự nghiên cứu tự cập nhật kiến thức phát triển nghề nghiệp cá nhân;

- PLO16: Có phẩm chất đạo đức, ý thức tuân thủ pháp luật và chuẩn mực nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, ý thức cộng đồng, góp phần vào sự phát triển bền vững của xã hội.

3.2. Chuẩn đầu ra đối với mỗi học phần

- Tất cả các học phần có trong chương trình đều có đề cương chi tiết đầy đủ, được trình bày theo mẫu quy định và thể hiện rõ được sự đóng góp cụ thể với chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo cử nhân đại học Kế toán

- Các học phần được thiết kế trong chương trình dạy học cũng có chuẩn đầu ra học phần cụ thể. Chuẩn đầu ra của mỗi học phần là những mục tiêu cụ thể của học phần, là kết quả của học phần mà người học có thể đạt được sau khi kết thúc học phần.

STT	Tên học phần	Mô tả chuẩn đầu ra của môn học/học phần	CĐR của CTĐT	Trình độ năng lực
	1. Kiến thức giáo dục đại cương: 36 tín chỉ (chưa bao gồm GDTC & GDQPAN)			
1	Triết học Mác-Lênin	- Học phần cung cấp cho sinh viên những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng về: vật chất, ý thức; các nguyên lý, quy luật, cặp phạm trù; lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng - Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản những kiến về học thuyết hình thái kinh tế - xã hội; về giai cấp và đấu tranh giai cấp; về nhà nước và cách mạng xã hội; về dân tộc, quan hệ giai cấp - dân tộc - nhân loại; vấn đề con người, vấn đề ý thức xã hội; ý nghĩa phương pháp luận trong nhận thức những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.	PLO1 PLO2	3/6
		Có kỹ năng vận dụng những tri thức có được vào nhận thức, thực tiễn, phân tích và hiểu rõ sự vận dụng sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thực tiễn cách mạng Việt Nam.	PLO7	4/5

		- Có lập trường, tư tưởng và bản lĩnh chính trị vững vàng, tin tưởng và tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác – Lênin, với sự nghiệp cách mạng, kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; - Có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ, tự học hỏi trong công việc.	PLO14 PLO15	4/5
2	Kinh tế chính trị Mác -Lênin	Người học hiểu, phân tích được các kiến thức cơ bản, cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác - Lênin, giải thích được các khái niệm, quy luật đảm bảo tính hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới ngày nay.	PLO1 PLO2	3/6
		- Từ các kiến thức đã học, người học có phương pháp và kỹ năng điều hành, xây dựng, phối hợp đưa ra các quyết định để giải quyết, ứng biến các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn hoạt động. - Có kỹ năng đàm phán, diễn thuyết, ứng xử và giao tiếp có hiệu quả. Xây dựng được các mối quan hệ tốt với đồng nghiệp, đối tác, khách hàng, cổ đông, cơ quan công quyền và cộng đồng, có kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình.	PLO7 PLO10	4/5
		- Có ý thức tổ chức kỷ luật - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ - Xác lập thái độ chính trị, ý thức công dân và ý thức cộng đồng	PLO14 PLO15	4/5
3	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	- Học phần cung cấp cho sinh viên những vấn đề cơ bản về Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam – chủ thể hoạch định đường lối cách mạng Việt Nam	PLO1 PLO2	3/6

		- Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về đường lối, chủ trương quan điểm của Đảng qua các thời kỳ lãnh đạo cách mạng Việt Nam để vận dụng và giải quyết các vấn đề thực tiễn.		
		Có kỹ năng vận dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tế; Có khả năng tổ chức, vận động quần chúng thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.	PLO7	4/5
		- Có lập trường, tư tưởng và bản lĩnh chính trị vững vàng, tin tưởng và tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng, kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; - Có tinh thần nghiêm túc, có ý thức trách nhiệm, , tự chủ, tự học và ý thức tổ chức kỷ luật trong công việc.	PLO14 PLO15	4/5
4	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Giúp sinh viên nắm vững quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, nội dung, biểu hiện và ý nghĩa của sứ mệnh đó trong bối cảnh hiện nay, từ đó vận dụng được kiến thức vào phân tích các vấn đề kinh tế- xã hội, quá trình hình thành và phát triển của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa; nắm được những vấn đề lý luận cơ bản về thời kỳ quá độ lên CNXH, các phương pháp luận và các phương pháp nghiên cứu trong phân tích sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt	PLO1 PLO2	3/6

		Nam trong tiến trình cách mạng Việt Nam để vận dụng phân tích những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam hiện nay.		
		- Vận dụng những tri thức có được phân tích những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam. Từ đó áp dụng, mở rộng khả năng ứng biến, thích nghi khi đàm phán, giải quyết mâu thuẫn, xung đột trong công việc của bản thân trong tổ chức.. - Kỹ năng tự học, giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm.	PLO7	4/5
		- Có ý thức tổ chức kỷ luật; năng động, nhiệt huyết. - Có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ, tự học hỏi trong công việc. - Chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân nhằm tạo năng lực làm việc suốt đời.	PLO14 PLO15	4/5
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Nắm vững kiến thức tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về Đảng, Nhà nước; về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; về văn hóa, đạo đức, con người; cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh.	PLO1 PLO2	3/6
		- Vận dụng những kiến thức có được phân tích những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh.	PLO7	4/5

		- Từ đó vận dụng được tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế, văn hóa, đạo đức, con người trong phân tích sự nghiệp đổi mới và liên hệ với thực tiễn xây dựng Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay. - Kỹ năng nghiên cứu, tư duy logic để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn.		
		- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu và tích lũy kinh nghiệm để đóng góp vào sự phát triển của xã hội. - Có tinh thần trách nhiệm, tự chủ, tự học và hợp tác trong công việc. - Có phẩm chất đạo đức cá nhân, bản lĩnh vững vàng và ứng xử tốt.	PLO14 PLO15	4/5
6	Pháp luật đại cương	Giúp sinh viên *biết và hiểu* những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật, hiểu và nắm vững chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về hệ thống chính trị, bộ máy nhà nước ở Việt Nam. Hiểu những kiến thức cơ bản về pháp luật dân sự, pháp luật hình sự, pháp luật hành chính, pháp luật về hôn nhân gia đình, pháp luật về quyền con người, pháp luật về phòng chống tham nhũng	PLO3	3/6
		- Kỹ năng tư duy hệ thống, tư duy phản biện, tư duy sáng tạo, tư duy thực tiễn… để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực pháp luật liên quan tới công tác văn phòng.	PLO7 PLO10	4/5

		- Kỹ năng giao tiếp tốt; có khả năng làm việc nhóm; thích ứng, hợp tác tốt với các thành viên trong nhóm và hòa nhập tốt tại nơi công tác và cộng đồng		
		- Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. - Có phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, tôn trọng và chấp hành pháp luật, có ý thức tổ chức kỷ luật; có tinh thần hợp tác. Có tác phong làm việc chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm cao đối với cá nhân, đơn vị và cộng đồng.	PLO14 PLO15	4/5
7	Tin học cơ bản	Nắm vững kiến thức, kỹ năng cơ bản về công nghệ thông tin như: Các khái niệm cơ bản về Công nghệ thông tin và máy tính, sử dụng hệ điều hành máy tính, soạn thảo văn bản bằng Microsoft Word, xử lý bảng tính bằng Microsoft Excel, trình bày báo cáo bằng Microsoft Powerpoint.	PLO3	3/6
		Có kỹ năng sử dụng máy vi tính và các phần mềm ứng dụng trong văn phòng cơ bản; có khả năng xử lý văn bản. Có kỹ năng áp dụng kiến thức tin đại học đại cương vào làm việc theo nhóm để chuẩn bị báo cáo và trình bày về một chủ đề liên quan đến khóa học.	PLO7 PLO13	4/5
		Tự học hỏi phục vụ cho công việc nhằm tạo năng lực làm việc. Có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân.	PLO14 PLO15	4/5

		Giúp sinh viên *biết, hiểu* và *nắm vững* kiến thức cơ bản về ma trận và định thức, hệ phương trình tuyến tính và không gian véc tơ. Kiến thức về hàm số, các phép tính vi phân, tích phân hàm một biến; đạo hàm riêng và phương trình vi phân. Nhận *biết và thông hiểu* một số mô hình tuyến tính thường gặp trong kinh tế; Các mô hình hàm số một biến và nhiều biến. Hiểu được ý nghĩa về đạo hàm và tích phân trong kinh tế: giá trị cận biên, hệ số co dãn…	PLO3	3/6
8	Toán cao cấp	- Có kỹ năng biến đổi ma trận, thực hiện các phép tính trên ma trận; kỹ năng tính định thức các cấp; biết giải phương trình ma trận và tìm hạng của ma trận; - Biết giải các hệ phương trình tuyến tính; - Biết chứng minh một hệ là độc lập tuyến tính, phụ thuộc tuyến tính; Cách tìm cơ sở và số chiều của một hệ véc tơ. - Có kỹ năng giải toán về đạo hàm, vi phân và tích phân của hàm số một biến số và nhiều biến. - Kỹ năng giải phương trình vi phân cấp 1, cấp 2 - Kỹ năng phân tích một số mô hình tuyến tính trong kinh tế; - Kỹ năng phân tích tài chính, tham gia các dự án đầu tư, giải các bài toán tối ưu cho các chủ thể kinh tế, tính giá trị thặng dư, phân tích tĩnh, phân tích động nền kinh tế thị trường...	PLO7	4/5

		Tự học hỏi phục vụ cho công việc nhằm tạo năng lực làm việc Có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân.	PLO14 PLO15	4/5
9	Xác suất thống kê	Giúp sinh viên: *biết, hiểu* và *nắm vững* kiến thức về xác suất của các biến cố, các quy luật phân phối xác suất, các phương pháp chọn mẫu, phương pháp ước lượng, kiểm định tham số và phi tham số.	PLO3	3/6
		- Vận dụng tính toán xác suất cho các biến cố; - Ứng dụng các quy luật phân phối xác suất cho các sự kiện xảy ra; Biết cách chọn mẫu, biết ước lượng và kiểm định tham số, phi tham số. - Có kỹ năng chọn mẫu, tính toán tham số mẫu, ước lượng tham số; biết kiểm định tham số và phi tham số. - Làm chính sách: nghĩa là cung cấp các ước lượng bằng số về các thông số tương quan của các mối liên hệ kinh tế. Các ước lượng này được dùng làm căn cứ khoa học để đưa ra chính sách	PLO7	4/5
		Tự học hỏi phục vụ cho công việc nhằm tạo năng lực làm việc. Có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân.	PLO14 PLO15	4/5
10	Tiếng Anh 1	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về các mẫu câu, các thời thể ngữ pháp cơ bản (hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn, quá khứ đơn...), các	PLO3	3/6

		cách diễn đạt thường dùng liên quan đến các chủ điểm quen thuộc như thông tin về cá nhân, gia đình, mua sắm, công việc ...; Nắm được các cách phát âm cơ bản; Bổ sung vốn từ vựng cơ bản tiếng Anh theo chủ điểm; Mở rộng vốn kiến thức nền liên quan đến vấn đề của đời sống		
		Từ các kiến thức đã học, sinh viên có thể giao tiếp được trong các tình huống đơn giản hằng ngày đòi hỏi trao đổi thông tin trực tiếp; Luyện tập được bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết ở mức độ đơn giản.	PLO10 PLO12	4/5
		Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học. Kết hợp giữa thực tiễn và lý thuyết, đúc kết kinh nghiệm để giải quyết vấn đề đạt hiệu quả cao.	PLO14 PLO15	4/5
11	Tiếng Anh 2	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về các cấu trúc câu, thời thể trong tiếng Anh trong các tình huống giao tiếp thông thường; Mở rộng vốn kiến thức nền liên quan đến các vấn đề của đời sống; trình bày các nội dung thông tin đơn giản bằng tiếng Anh; Phân biệt cách phát âm chuẩn và không chuẩn, phát âm đúng theo hệ thống phiên âm quốc tế; Vận dụng các cấu trúc ngôn từ và kỹ năng giao tiếp một cách rõ ràng, thành thạo;	PLO3	3/6
		Từ các kiến thức đã học, sinh viên có thể giao tiếp một cách rõ ràng, thành thạo trong các tình huống đòi hỏi trao đổi thông tin trực tiếp; Luyện tập được bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết ở cấp độ tiền trung cấp.	PLO10 PLO12	4/5

		Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học. Kết hợp giữa thực tiễn và lý thuyết, đúc kết kinh nghiệm để giải quyết vấn đề đạt hiệu quả cao.	PLO14 PLO15	4/5
12	Tiếng Anh 3	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về các cấu trúc câu, thời thể trong tiếng Anh trong các tình huống giao tiếp thông thường; Mở rộng vốn kiến thức nền liên quan đến các vấn đề của đời sống; Trình bày các nội dung thông tin bằng tiếng Anh; Phân biệt cách phát âm chuẩn và không chuẩn, phát âm đúng theo hệ thống phiên âm quốc tế; Vận dụng các cấu trúc ngôn từ và kỹ năng giao tiếp một cách rõ ràng, thành thạo.	PLO3	3/6
		Từ các kiến thức đã học, sinh viên có thể giao tiếp một cách rõ ràng, thành thạo trong các tình huống đòi hỏi trao đổi thông tin trực tiếp; Luyện tập được bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết ở cấp độ trung cấp.	PLO10 PLO12	4/5
		Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học. Kết hợp giữa thực tiễn và lý thuyết, đúc kết kinh nghiệm để giải quyết vấn đề đạt hiệu quả cao.	PLO14 PLO15	4/5
13	Giáo dục thể chất đại cương (Giáo dục thể chất 1)	- Hiểu được những kiến thức cơ bản về ý nghĩa tác dụng của thể dục thể thao (TDTT) đối với con người; nhận thức về vị trí, vai trò của GDTC và các hoạt động TDTT trong trường học; - Hiểu được sơ lược lịch sử, đặc điểm tác dụng, Luật Điền kinh; - Hiểu, vận dụng được những kiến thức, kỹ thuật cơ bản về chạy cự ly ngắn và động tác thể dục tay không.	PLO1	3/6
		- Thực hiện được các kĩ thuật đạt hiệu quả cao trong quá trình học tập;	PLO7	4/5

		- Có thể tự tập luyện và hướng dẫn được người khác tham gia. - Thực hiện được phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài.		
		Tự giác tích cực, chủ động trong học tập và rèn luyện; xây dựng thói quen vận động, tập luyện TDTT; rèn luyện thể chất và vận động, lôi cuốn người khác tham gia tập luyện thường xuyên.	PLO14 PLO15	4/5
14	Cầu lông 1/Bóng chuyền 1 (Giáo dục thể chất 2)	- Hiểu được sơ lược lịch sử, đặc điểm tác dụng, Luật Bóng chuyền; - Vận dụng được những kỹ thuật cơ bản của môn Bóng chuyền;	PLO1	3/6
		- Thực hiện được các kĩ thuật đạt hiệu quả cao trong quá trình học tập; - Có thể tự tập luyện và hướng dẫn được người khác tham gia. - Thực hiện được phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài.	PLO7	4/5
		Tự giác tích cực, chủ động trong học tập và rèn luyện; xây dựng thói quen vận động, tập luyện TDTT; rèn luyện thể chất và vận động, lôi cuốn người khác tham gia tập luyện thường xuyên.	PLO14 PLO15	4/5
15	Cầu lông 2/Bóng chuyền 2 (Giáo dục thể chất 3)	- Hiểu được lịch sử, đặc điểm tác dụng, Luật Bóng chuyền; - Vận dụng được những kỹ thuật nâng cao của môn Bóng chuyền;	PLO1	3/6
		- Thực hiện được các kĩ thuật nâng cao đạt hiệu quả cao trong quá trình học tập; - Có thể tự tập luyện và hướng dẫn được người khác tham gia luyện tập. - Thực hiện được phương pháp tổ chức thi đấu nâng cao, trọng tài.	PLO7	4/5

		Tự giác tích cực, chủ động trong học tập và rèn luyện; xây dựng thói quen vận động, tập luyện TDTT; rèn luyện thể chất nâng cao và vận động, lôi cuốn người khác tham gia tập luyện thường xuyên..	PLO14 PLO15	4/5
16	Cầu lông 3/Bóng chuyền 3 (Giáo dục thể chất 4)	- Hiểu được lịch sử, đặc điểm tác dụng, Luật Bóng chuyền; - Vận dụng được những kỹ thuật nâng cao của môn Bóng chuyền;	PLO1	3/6
		- Thực hiện được các kĩ thuật nâng cao đạt hiệu quả cao trong quá trình học tập; - Có thể tự tập luyện và hướng dẫn được người khác tham gia luyện tập. - Thực hiện được phương pháp tổ chức thi đấu nâng cao, trọng tài.	PLO7	4/5
		Tự giác tích cực, chủ động trong học tập và rèn luyện; xây dựng thói quen vận động, tập luyện TDTT; rèn luyện thể chất nâng cao và vận động, lôi cuốn người khác tham gia tập luyện thường xuyên	PLO14 PLO15	4/5
17	Giáo dục quốc phòng - an ninh 1: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	- Giúp sinh viên nắm bắt được những vấn đề cơ bản về: Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu môn học; Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; Kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại; Những vấn đề cơ bản về lịch sử nghệ thuật quân sự Việt Nam; Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia trong tình hình mới; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự	PLO1	3/6

		bị động viên và động viên quốc phòng; Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Những vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội - Sinh viên có những hiểu biết ban đầu về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; về truyền thống chống giặc ngoại xâm của dân tộc, lực lượng vũ trang nhân dân và nghệ thuật quân sự Việt Nam; có kiến thức cơ bản, cần thiết về phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc.		
		- Kỹ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc. - Có kỹ năng phân tích các chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh	PLO7	4/5
		Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học. Sẵn sang tham gia xây dựng và bảo vệ quê hương đất nước.	PLO16	4/5
18	Giáo dục quốc phòng - an ninh 2: Công tác quốc phòng và an ninh	Giúp sinh viên nắm bắt được những vấn đề cơ bản về Phòng chống chiến lược "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; Một số nội dung cơ bản về dân tộc, tôn giáo và đấu tranh phòng chống địch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam; Phòng,	PLO1	3/6

		chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; Phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông; Phòng, chống một số loại tội phạm xâm hại danh dự, nhân phẩm của người khác; An toàn thông tin và phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng; An ninh phi truyền thống và các mối đe dọa an ninh phi truyền thống ở Việt Nam.		
		Kỹ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc. - Có kỹ năng phân tích các chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh	PLO7	4/5
		Xây dựng niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, đấu tranh làm thất bại các luận điểm sai trái phản động, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN; Xác định thái độ, nhận thức đúng đắn với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của đất nước.	PLO14 PLO15	4/5
19	Giáo dục quốc phòng - an ninh 3: Quân sự chung	Giúp người học hiểu được những kiến thức cơ bản về tác phong, đội hình đội ngũ trong quá trình tập luyện,bản đồ địa hình quân sự, các phương tiện chỉ huy để phục vụ cho nhiệm vụ học tập chiến thuật và chỉ huy chiến đấu; tính năng, tác dụng, cấu tạo, sử dụng,bảo quản các loại vũ khí bộ binh; đặc điểm tính năng; phòng chống vũ khí hạt công nghệ cao và phương pháp xử lý; luyện tập đội hình lớp, khối để sinh viên tham gia hội thao điền kinh, thể thao quốc phòng.	PLO1	3/6

		Sinh viên biết cách thực hành điều lệnh đội ngũ, sử dụng bản đồ như thế nào, biết cách di chuyển theo hiệu lệnh trong hiệp đồng chiến đấu, bên cạnh đó còn yêu cầu sinh viên biết cách phòng chống vũ khí công nghệ cao khi địch sử dụng trong chiến tranh	PLO7	4/5
		Cần phải nghiêm túc trong học tập, luyện tập, làm bài, trả lời câu hỏi, thực hành vận động. Sẵn sàng tham gia chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.	PLO14 PLO15	4/5
20	Giáo dục quốc phòng - an ninh 4: Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Giúp sinh viên nắm vững những kiến thức cơ bản về từng người trong chiến đấu tiến công, phòng ngự, kỹ thuật sử dụng súng tiểu liên AK; kỹ thuật ném lựu đạn…. Và cách thực hiện nhiệm vụ được giao khi tham gia tập luyện chiến đấu.	PLO1	3/6
		Giúp các em thực hành thuần thục các thao tác bắn súng tiểu liên AK, ném lựu đạn xa trúng đích, vận dụng linh hoạt các thao tác trên chiến trường về tiến công và phòng ngự trong công cuộc xây dựng và bảo vệ chủ quyền đất nước.	PLO7	4/5
		Cần phải nghiêm túc trong học tập, luyện tập, thực hành vận động. Sẵn sàng tham gia chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.	PLO14 PLO15	4/5
Phần lựa chọn (SV chọn 1 học phần trong 3 học phần)				
21	Soạn thảo văn bản	Sinh viên hiểu được các khái niệm, vai trò, chức năng và hệ thống văn bản; yêu cầu về thể thức, nội dung, ngôn ngữ văn bản hành chính; quy trình soạn thảo văn	PLO3	3/6

		bản hành chính và bố cục, kỹ thuật trình bày một số loại văn bản hành chính thông dụng trong cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp.		
		- Có kỹ năng giao tiếp bằng văn bản, kỹ năng thực hành soạn thảo hoàn chỉnh một số loại văn bản quản lý tổ chức, văn bản tác nghiệp hành chính và hợp đồng đúng quy định về thể thức và nội dung và đáp ứng yêu cầu của cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp như quyết định, nghị quyết, công văn, thông báo, báo cáo, tờ trình, biên bản, hợp đồng… - Có kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm, khai thác internet vào phục vụ cho công việc soạn thảo văn bản.	PLO7 PLO10	3/5
		- Tích cực học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn, phát triển tư duy tổng hợp, khái quát vấn đề; có phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, thái độ nghiêm túc, trách nhiệm khi soạn thảo văn bản. - Tự học hỏi phục vụ cho công việc nhằm tạo năng lực làm việc.	PLO14 PLO15	4/5
22	Văn hóa kinh doanh	- Hiểu và ghi nhớ, phân tích được khái niệm, chức năng, vai trò, của văn hóa nói chung và văn hóa kinh doanh nói riêng - Hiểu và ghi nhớ, phân tích được nội dung biểu hiện của các yếu tố cấu thành nên văn hóa nói chung và văn hóa kinh doanh nói riêng như: triết lý kinh doanh, đạo đức kinh doanh, văn hoá doanh nhân…	PLO3	3/6

		- Hiểu và ghi nhớ, phân tích được khái niệm, các cấp độ, các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành văn hóa doanh nghiệp; các dạng văn hóa doanh nghiệp, cơ cấu thay đổi và các giai đoạn hình thành văn hóa doanh nghiệp. - Hiểu, ghi nhớ và phân tích được nội dung biểu hiện của văn hoá trong các hoạt động của doanh nghiệp		
		- Có kỹ năng phân tích, đánh giá được thực trạng các giá trị văn hoá đặc thù của doanh nghiệp cụ thể nào đó - Có kỹ năng xây dựng và khẳng định các giá trị văn hóa đặc thù cho doanh nghiệp cụ thể nào đó - Có kỹ năng xây dựng văn hóa kinh doanh trong các mối quan hệ đối với đồng nghiệp, đối tác, khách hàng, cổ đông, cơ quan công quyền và cộng đồng.	PLO7 PLO10	3/5
		- Có trách nhiệm đối với công việc, đáp ứng các chuẩn mực đạo đức của nhà quản trị vận hành trong doanh nghiệp, có tác phong làm việc khoa học, thái độ làm việc chuyên nghiệp - Có khả năng cập nhật, phát triển và vận dụng các kiến thức quản trị vận hành hiện đại một cách sáng tạo và linh hoạt trong công việc	PLO14 PLO15	4/5
23	Kinh tế lượng	Giúp sinh viên: biết, hiểu và nắm vững kiến thức về các kỹ thuật ước lượng, kiểm định, dự báo, hiệu chỉnh mô hình hồi quy, các phân tích tính đúng đắn về mặt kỹ thuật cũng như kinh tế của mô hình.	PLO3	3/6

		-Có kỹ năng dự đoán kinh tế: dùng các hệ số ước lượng để dự đoán những giá trị của các đại lượng kinh tế trong tương lai - Có kỹ năng làm chính sách: nghĩa là cung cấp các ước lượng bằng số về các thông số của các mối liên hệ kinh tế. Các ước lượng này được dùng làm căn cứ khoa học để đưa ra chính sách	PLO7	3/5
		- Tự học hỏi phục vụ cho công việc nhằm tạo năng lực làm việc. - Có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân.	PLO14 PLO15	4/5
Phần lựa chọn (SV chọn 1 học phần trong 3 học phần)				
24	Lịch sử các học thuyết kinh tế	Cung cấp cho người học hệ thống các quan điểm, các học thuyết kinh tế của các trường phái, các đại biểu tiêu biểu trên thế giới gắn với điều kiện lịch sử nhất định	PLO3	3/6
		Việc nghiên cứu Lịch sử các học thuyết kinh tế giúp cho người học có những kiến thức để hoạt động có hiệu quả trong nền kinh tế thị trường, tổ chức sản xuất kinh doanh thu được nhiều lợi nhuận nhất, cũng như trang bị cho các nhà kinh tế học, các nhà quản lý kinh tế ở tầm vĩ mô những kiến thức cần thiết trong việc nghiên cứu và xây dựng đường lối, chiến lược và điều hành sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước phù hợp với giai đoạn phát triển của lịch sử.	PLO7 PLO10	3/5

		Trong điều kiện kinh tế thế giới hiện nay nói chung và của nước ta nói riêng, việc nghiên cứu Lịch sử các học thuyết kinh tế càng cần thiết để hiểu và thực hiện thắng lợi đường lối của Đảng ta trong công cuộc đổi mới		
		Thực hành kỹ năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm Có khả năng tự học tập, tự tìm hiểu tài liệu để hoàn thành các bài học và bài tập được giao	PLO14 PLO15	3/5
25	Kỹ năng mềm	- Hiểu, trình bày, phân tích được kiến thức tổng quan về kỹ năng mềm - Hiểu, trình bày, phân tích được một số kỹ năng cụ thể như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng quản lý thời gian…	PLO3	3/6
		- Kỹ năng đánh giá, phân tích các quan hệ giao tiếp một cách hợp lý; kỹ năng sử dụng ngôn ngữ, kỹ năng sử dụng ngôn ngữ không lời, kỹ năng lắng nghe và phản hồi; - Kỹ năng xây dựng nhóm hiệu quả, kỹ năng phân chia công việc, giải quyết mâu thuẫn trong nhóm và kỹ năng lãnh đạo; - Rèn luyện các kỹ năng khi trình bày trước số đông người nghe; giúp sinh viên có cơ hội được trải nghiệm, rèn luyện và phát triển các kỹ năng thuyết trình chuyên nghiệp, thật sự thu hút khán thính giả; - Vận dụng thành thạo các kỹ năng trong việc tổ chức công việc và quản lý thời gian một cách hiệu quả.	PLO7 PLO10	4/5

		- Có thái độ tích cực trong tự nghiên cứu, cập nhật kiến thức và vận dụng sáng tạo kỹ năng mềm vào các hoàn cảnh, tình huống cụ thể. - Có phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật; tinh thần hợp tác.	PLO14 PLO15	4/5
26	Xã hội học	- Nắm được hệ thống khái niệm cơ bản, khoa học, hiện đại về xã hội học; biết nhận diện được đâu là các hành động xã hội, các tương tác xã hội; nắm được các cơ cấu trong xã hội. Từ đó có thể vận dụng các kiến thức đã học vào hoạt động thực tế. - Người học hiểu được bản chất vai trò của xã hội đối với việc hình thành tích cách của mỗi cá nhân. Vai trò của tương tác xã hội trong các hoạt động khi tương tác với khách. Từ đó nắm bắt và ứng xử cho phù hợp tạo được mối quan hệ giữa tốt giữa các khách hàng..	PLO3	4/6
		Từ các kiến thức đã học, sinh viên có thể vận dụng kiến thức đã học về xã hội để tự xây dựng cho mình các kỹ năng mềm phù hợp để đánh giá phân tích thông tin hỗ trợ cho quá trình ra quyết định quản lý, kỹ năng ứng xử của các đối tượng giao tiếp trong bán hàng, kinh doanh...	PLO7 PLO10	4/5
		- Có ý thức vượt khó vươn lên trong học tập và công tác, phấn đấu trở thành chuyên gia, quản lý giỏi và chuyên nghiệp trong lĩnh vực kế toán, có trách nhiệm với công việc được giao, đáp ứng các chuẩn mực đạo đức nghề kế toán, tác phong chuyên nghiệp. Tích cực tham gia các hoạt động chính trị- văn hóa-xã hội	PLO14 PLO15	4/5

		- Chứng tỏ khả năng học tập suốt đời, khả năng tự học nghiên cứu cập nhật kiến thức phát triển nghề nghiệp cá nhân. - Có ý thức kỷ luật, tuân thủ luật pháp, biết vận dụng các nghiệp vụ vào công việc thực tế. Có bản lĩnh, tự tin, nhiệt tình, đam mê nghề nghiệp; có khả năng thích nghi đối với sự thay đổi, sẵn sàng làm việc độc lập, làm việc nhóm; có khả năng tiếp thu và bảo vệ quan điểm.		
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 84 tín chỉ **2.1. Kiến thức cơ sở ngành và khối ngành: 27 tín chỉ**				
27	Kinh tế vi mô	Giúp sinh viên *biết và hiểu* về: - Cấu trúc thị trường và cơ chế thiết lập giá và công cụ điều tiết của CP; - Quyết định lựa chọn của người tiêu dùng, các quyết định sản xuất của DN trong ngắn hạn và dài hạn; - So sánh được đặc điểm của các thị trường: thị trường cạnh tranh, thị trường độc quyền, thị trường cạnh tranh độc quyền và độc quyền tập đoàn; - Phân biệt được quyết định sản xuất của hãng cạnh tranh hoàn hảo, hãng độc quyền, hãng cạnh tranh độc quyền và hãng độc quyền tập đoàn. - Giải thích được vai trò của chính phủ trong các can thiệp của nền kinh tế..	PLO3	3/6
		- Kỹ năng tổ chức, thực hiện, phân tích và đánh giá các vấn đề về cung cầu, hành vi tiêu dùng...	PLO7 PLO9	4/5

		- Kỹ năng ứng dụng phần mềm word, excel. - Kỹ năng tự học, giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm		
		Tự định hướng, tự thích nghi với môi trường làm việc khác nhau; tự hoàn thiện và phát triển các kiến thức nhằm nâng cao năng lực bản thân để vận dụng vào công tác chuyên môn. - Có khả năng tự học tập, tự nghiên cứu, tích lũy kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. - Có ý thức kỷ luật, tuân thủ luật pháp, biết vận dụng các nghiệp vụ vào công việc thực tế. Có bản lĩnh, tự tin, nhiệt tình, đam mê nghề nghiệp; có khả năng thích nghi đối với sự thay đổi, sẵn sàng làm việc độc lập, làm việc nhóm; có khả năng tiếp thu và bảo vệ quan điểm.	PLO14 PLO15	4/5
28	Kinh tế vĩ mô	Giúp sinh viên *biết và hiểu* về các biến số vĩ mô trên bình diện tổng thể, bao gồm việc mô tả những biến số kinh tế vĩ mô như: tổng sản phẩm quốc nội, giả cả và lạm phát, việc làm và tình trạng thất nghiệp, tổng tiêu dùng, đầu tư, chi tiêu của chính phủ, thuế, thị trường tiền tệ, cán cân thanh toán, tỷ giá..., đồng thời biết sử dụng mô hình kinh tế đơn giản phân tích được những mối quan hệ giữa các biến số này. Từ đó *vận dụng* kiến thức vào phân tích những biến động kinh tế trong ngắn hạn và vai trò của chính sách ổn định như chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ trong từng bối cảnh cụ thể.	PLO3	3/6

		- Kỹ năng tổ chức, thực hiện, phân tích và đánh giá các vấn đề vĩ mô của nền kinh tế. - Kỹ năng ứng dụng phần mềm Microsoft Excel. - Kỹ năng tự học, giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm	PLO7 PLO9	4/5
		- Có ý thức kỷ luật, tuân thủ luật pháp, biết vận dụng lý thuyết và mô hình phân tích vào bối cảnh nền kinh tế cụ thể trong thực tế. - Trung thực, trách nhiệm, tin cậy, nguyên tắc, ứng xử chuyên nghiệp.	PLO14 PLO15	4/5
29	Tiếng Anh chuyên ngành (Tài chính - Kế toán)	Giúp sinh viên biết và hiểu được cấu trúc ngữ pháp, mẫu câu giao tiếp trong công việc, từ vựng liên quan đến những chủ đề trong công việc như: báo cáo tài chính, tỉ số tài chính, kế toán thuế, kiểm toán, kế toán quản trị và đầu tư, từ đó vận dụng vào phân tích, đánh giá các bài đọc hiểu và các đoạn hội thoại giao tiếp liên quan đến ngành kế toán. Có phương pháp luận, khả năng nghiên cứu và tư duy logic khi thực hành các kỹ năng.	PLO3	3/6
		Kỹ năng tổ chức, thực hiện, phân tích và đánh giá các thông tin, giải quyết các tình huống liên quan đến các chủ điểm đã học. Thực hành kỹ năng nghe, nói, đọc, viết để bày tỏ quan điểm về những chủ đề đã nghiên cứu. Kỹ năng tự học, có thể trình bày quan điểm, biết lắng nghe và làm việc theo cặp, nhóm. Tổ chức và điều hành hoạt động nhóm.	PLO7 PLO10 PLO12	4/5

		- Kỹ năng sử dụng Tiếng Anh ở mức thành thạo ở mức bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam hoặc tương đương.		
		- Có ý thức tổ chức kỷ luật; năng động, nhiệt huyết. - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. - Có tinh thần hợp tác và trách nhiệm với công việc.	PLO14 PLO15	4/5
30	Luật kinh tế	- Người học hiểu được đặc điểm pháp lý của các loại hình doanh nghiệp. - Người học hiểu và vận dụng được các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh. - Người học trình bày được thủ tục giải quyết yêu cầu phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã. Hiểu được các quy định của pháp luật về cạnh tranh.	PLO3	4/6
		- Từ các kiến thức đã học, người học có thể vận dụng để soạn thảo được các hợp đồng trong thương mại - Người học có kỹ năng giải quyết được các tình huống pháp luật thực tế đang diễn ra trong lĩnh vực kinh tế	PLO7 PLO9 PLO10	3/5
		- Ý thức tổ chức kỷ luật; năng động, nhiệt huyết. - Hình thành thái độ giác ngộ, đúng đắn đối với pháp luật, tự giác xử sự theo yêu cầu của pháp luật. Thái độ không khoan nhượng trong đấu tranh phòng chống hành vi thiếu tôn trọng pháp luật, vi phạm pháp luật, góp phần hạn chế và đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực trong đời sống xã hội	PLO14 PLO15	4/5

31	Lý thuyết Tài chính - Tiền tệ	- Có kiến thức nền tảng lý luận về Tài chính – Tiền tệ để vận dụng và giải quyết tốt các vấn đề cơ bản về Tài chính – Tiền tệ trong các lĩnh vực khác nhau của đời sống kinh tế - xã hội. - Có kiến thức lý thuyết sâu, rộng về Tài chính - Tiền tệ, giúp người học hiểu và nắm bắt được những nội dung chủ yếu về hoạt động tài chính - tiền tệ trong các lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế - xã hội, từ đó làm cơ sở cho người học nghiên cứu, lĩnh hội, tiếp thu, vận dụng tốt những kiến thức về nghiệp vụ thuộc ngành học Tài chính - Ngân hàng.	PLO3	3/6
		- Có kỹ năng nhận diện, phát hiện, thu thập, phân tích, xử lý thông tin; kỹ năng tổng hợp, đánh giá, phản biện; những vấn đề liên quan đến lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng và các lĩnh vực khác. - Có kỹ năng truyền đạt vấn đề; kỹ năng đọc, hiểu và phân tích nội dung của một số văn bản pháp luật Tài chính - Tiền tệ, đánh giá các vấn đề kinh tế xã hội dưới góc nhìn của khoa học Tài chính - Tiền tệ.	PLO6 PLO7 PLO10	4/5
		- Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng sáng tạo trong công việc; - Nhận thức tầm quan trọng của các vấn đề tài chính tiền tệ làm nền tảng cho quá trình nghiên cứu các vấn đề về kỹ thuật nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế, tài chính.	PLO14 PLO15	4/5

		- Chấp hành nghiêm chỉnh các chủ chương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tuân thủ quy chế, quy định của đơn vị.		
32	Thống kê kinh tế	Cung cấp và hướng dẫn sinh viên nghiên cứu, nắm được các phương pháp luận về thống kê: điều tra thống kê, tổng hợp thống kê, tính và dự đoán xu hướng vận động và phát triển của các hiện tượng kinh tế xã hội; Giúp cho sinh viên nắm được các kiến thức cơ bản về thống kê như: các khái niệm cơ bản trong thống kê; các phương pháp điều tra thống kê nhằm thu thập thông tin ban đầu về hiện tượng nghiên cứu; các phương pháp xử lý, tổng hợp và trình bày các thông tin đã thu thập; các phương pháp phân tích thống kê như hồi quy tương quan, dãy số thời gian, chỉ số; các kiến thức về hệ thống tài khoản quốc gia, nội dung và phương pháp tính và phân tích các chỉ tiêu đo lường kết quả sản xuất, tình hình lao động trong doanh nghiệp. Từ đó có những kỹ năng tính toán để vận dụng vào các học phần chuyên ngành và nghiên cứu khoa học. Đồng thời giúp cho việc ra quyết định..	PLO3	4/6
		- Kĩ năng thu thập, xử lý và tổng hợp, trình bày dữ liệu, vận dụng các phương pháp phân tích và dự báo thống kê để phân tích và dự báo các hiện tượng kinh tế - xã hội; - Kĩ năng hoạch định, tổ chức, quản lý/ lãnh đạo, kiểm tra - kiểm soát thông tin thống kê	PLO6 PLO7 PLO13	4/5

		- Kỹ năng cập nhật thông tin, tự nghiên cứu, học tập và trang bị kiến thức về kinh doanh; - Kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm ...		
		- Chủ động, tích cực học tập và trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết về hoạt động thống kê trong thời kì hội nhập kinh tế quốc tế; - Có tinh thần tổ chức, phối hợp, tự chủ, tự tin và trung thực trong hoạt động của tổ chức cơ quan/doanh nghiệp; - Có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định của Luật pháp trong công tác thống kê.	PLO14 PLO15	4/5
33	Nguyên lý kế toán	Cung cấp cho học sinh các khái niệm về kế toán, đối tượng nghiên cứu của kế toán, phương pháp kế toán như: phương pháp chứng từ kế toán, phương pháp tài khoản kế toán, phương pháp tính giá, phương pháp tổng hợp cân đối, kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu, sổ kế toán.	PLO3	3/6
		- Có kỹ năng phân loại được đối tượng của kế toán; - Phân tích các nghiệp vụ kinh tế cơ bản để phản ánh trên chứng từ, sổ kế toán và báo cáo tài chính; - Có kỹ năng kế toán được các quá trình kinh doanh chủ yếu; - Kỹ năng lập bảng cân đối tài khoản, bảng cân kế toán (dạng rút gọn); - Kỹ năng chữa sổ kế toán trong từng trường hợp ghi sai.	PLO6 PLO7 PLO8	4/5

		- Có ý thức tổ chức kỷ luật; năng động, nhiệt huyết - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. - Có tinh thần hợp tác và trách nhiệm với công việc, nghề nghiệp.	PLO14 PLO15 PLO16	4/5
34	Lý thuyết Kiểm toán	Giúp sinh viên hiểu được các khái niệm, định nghĩa, thuật ngữ về kiểm toán, một số thuật ngữ sử dụng trong kiểm toán, phân loại kiểm toán theo các chỉ tiêu khác nhau, phương pháp và quy trìnhkiểm toán, kỹ thuật chọn mẫu trong kiểm toán và các loại ý kiến kiểm toán, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch kiểm toán và đưa ra ý kiến kiểm toán thích hợp.	PLO3	3/6
		- Có kỹ năng phân tích được bản chất, chức năng kiểm toán; so sánh các loại kiểm toán -Vận dụng các phương pháp kiểm toán, kỹ thuật chọn mẫu trong kiểm toán - Phân tích cách thức tổ chức bộ máy kiểm toán và vận dụng trong thực tế.	PLO6 PLO7 PLO8 PLO10	4/5
		- Có ý thức tự học, nghiên cứu tài liệu môn học - Có thái độ phối hợp trong thảo luận nhóm - Tuân thủ những nguyên tắc của kiểm toán: độc lập, trung thực, thẳng thắn	PLO14 PLO15 PLO16	4/5
35	Nghiệp vụ thuế	Trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản nhất về thuế: lý do ra đời, khái niệm, đặc điểm, tác dụng của thuế. Đồng thời trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản về phương pháp tính thuế và cách kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế và cập nhật các quy định mới nhất của các Luật thuế hiện hành ở Việt Nam:	PLO3	3/6

		Luật thuế xuất khẩu, nhập khẩu; Luật thuế Tiêu thụ đặc biệt; Luật Thuế Giá trị gia tăng; Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế Thu nhập cá nhân. Một số luật thuế khác hiện nay.		
		Sinh viên nhận biết được các loại thuế, tính thuế, kê khai, quyết toán thuế, nộp thuế, hoàn thuế, miễm giảm thuế và thực hiện trên các tờ khai thuế tại các doanh nghiệp hiện nay. Vận dụng phân tích các tình huống chấp hành pháp luật thuế	PLO6 PLO7 PLO8 PLO10	4/5
		Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học Kết hợp giữa thực tiễn và lý thuyết, đúc kết kinh nghiệm để giải quyết vấn đề đạt hiệu quả Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ trong công việc, nghiêm túc, trung thực	PLO14 PLO15 PLO16	4/5
Phần lựa chọn (SV chọn 1 học phần trong 3 học phần)				
36	Kinh tế đầu tư	- Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về hoạt động đầu tư, môi trường đầu tư, đầu tư công và đầu tư phát triển trong doanh nghiệp. Từ đó có thể vận dụng các kiến thức đã học vào hoạt động thực tế. - Người học hiểu được bản chất của nguồn vốn đầu tư trên góc độ vi mô, vĩ mô, điều kiện huy động có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư.	PLO3	3/6

		- Người học hiểu được các nhân tố cấu thành và tác động của các yếu tố này đến ý định và hành vi đầu tư, từ đó nắm bắt được mối quan hệ giữa môi trường đầu tư và chi phí đầu tư, mức độ rủi ro và rào cản cạnh tranh trên thị trường. - Người học vận dụng được các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả tài chính, hiệu quả kinh tế - xã hội của các dự án đầu tư, từ đó có thể vận dụng để đánh giá các dự án, so sánh, lựa chọn các dự án khả thi hơn. -Người học có thể vận dụng các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả tài chính để đánh giá các dự án đầu tư, cũng như lựa chọn các dự án phù hợp với mục tiêu và điều kiện của nhà đầu tư.		
		Từ các kiến thức đã học, sinh viên có thể vận dụng để tự lập kế hoạch huy động vốn, thẩm định về mặt tài chính của dự án. Sinh viên có thể đánh giá hoạt động đầu tư phát triển trong doanh nghiệp, và đầu tư công của địa phương và Việt Nam.	PLO7 PLO9	4/5
		- Tự định hướng, tự thích nghi với môi trường làm việc khác nhau; tự hoàn thiện và phát triển các kiến thức nhằm nâng cao năng lực bản thân để vận dụng vào công tác chuyên môn. - Có khả năng tự học tập, tự nghiên cứu, tích lũy kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. - Có ý thức kỷ luật, tuân thủ luật pháp, biết vận dụng các nghiệp vụ vào công việc thực tế. Có bản lĩnh, tự tin, nhiệt tình, đam mê nghề nghiệp; có khả năng	PLO14 PLO15	4/5

		thích nghi đối với sự thay đổi, sẵn sàng làm việc độc lập, làm việc nhóm; có khả năng tiếp thu và bảo vệ quan điểm.		
37	Khởi nghiệp	- Hiểu bản chất của khởi nghiệp, tầm quan trọng của khởi nghiệp với sự phát triển của đất nước, những loại hình khởi nghiệp, những khó khăn và điều kiện khởi nghiệp; Doanh nhân và tinh thần khởi nghiệp; Hệ sinh thái khởi nghiệp. - Hiểu khái niệm, yêu cầu, tầm quan trọng, nguồn hình thành ý tưởng khởi nghiệp, phương pháp tạo ý tưởng. Hiểu khái niệm cơ hội kinh doanh, phân biệt ý tưởng và cơ hội kinh doanh, kỹ năng nhận diện cơ hội kinh doanh. Bước đầu hình thành ý tưởng kinh doanh cá nhân. - Hiểu khái niệm, yêu cầu, tầm quan trọng của lập kế hoạch kinh doanh. Biết nội dung của kế hoạch kinh doanh/kế hoạch khởi nghiệp. - Biết các nội dung công việc cần thực hiện khi vận hành một doanh nghiệp, - Lựa chọn hình thức pháp lý kinh doanh; Biết trình tự thủ tục pháp lý thành lập doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể.	PLO3	4/6
		- Có kỹ năng lập kế hoạch kinh doanh khởi nghiệp, lập phương án thực thi ý tưởng kinh doanh, phân tích thị trường và đối thủ cạnh tranh, tìm kiếm nguồn tài chính, xây dựng đội ngũ nhân sự để khởi nghiệp. - Có kỹ năng tự học, giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm. - Có kỹ năng hoạch định, ra quyết định	PLO7 PLO9 PLO10 PLO11	4/5

		- Có ý thức tổ chức kỷ luật; năng động, nhiệt huyết. - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. - Có tinh thần hợp tác và trách nhiệm với công việc	PLO14 PLO15	3/5
38	Marketing căn bản	Giúp sinh viên *biết và hiểu* về hoạt động markeitng: Các kiến thức căn bản về marketing như khái niệm, đặc điểm, nội dung của hoạt động marketing, từ đó *vận dụng* trong công tác quản trị marketing của đơn vị/ doanh nghiệp	PLO3	4/6
		- Kỹ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức, thực hiện, phân tích và đánh giá hoạt động marketing trong doanh nghiệp. - Kỹ năng tự học, thuyết trình, làm việc nhóm ...	PLO7 PLO10 PLO11	4/5
		- Tự định hướng, tự thích nghi với môi trường làm việc khác nhau; tự hoàn thiện và phát triển các kiến thức nhằm nâng cao năng lực bản thân để vận dụng vào công tác chuyên môn. - Có phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, tôn trọng và chấp hành pháp luật; có ý thức tổ chức kỷ luật; có tinh thần hợp tác. Có tác phong làm việc chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm cao đối với cá nhân, tổ chức và cộng đồng.	PLO14 PLO15	4/5
2.2. Kiến thức ngành và chuyên ngành				
39		- Nắm vững kiến thức về chi phí, doanh thu, lợi nhuận của doanh nghiệp	PLO4	4/6

	Tài chính doanh nghiệp	- Nhớ nội dung phân tích điểm hòa vốn của DN - Các phương pháp đánh giá hiệu quả sử dụng vốn cố định, vốn lưu động trong doanh nghiệp	PLO5	
		- Phân tích hiệu quả vốn kinh doanh trong DN - Đánh giá được các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn về hoạt động tài chính doanh nghiệp - Vận dụng xác định dòng tiền trong kinh doanh	PLO7 PLO10	4/5
		- Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học -Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. - Tự học hỏi phục vụ cho công việc nhằm tạo năng lực làm việc.	PLO14 PLO15 PLO16	4/5
40	Kế toán tài chính 1	Học phần kế toán tài chính cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản từ các khái niệm, các nguyên tắc kế toán, hệ thống chứng từ kế toán, tài khoản kế toán sử dụng, quy trình hạch toán kế toán… cho sinh viên ngành Kế toán, hệ đại học gồm các nội dung: Tiền và các khoản thanh toán, Nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ, Tài sản cố định, Tiền lương và các khoản trích theo lương, Chi phí giá thành sản phẩm.	PLO4 PLO5	3/6
		- Phân tích, tổ chức thực hiện trình tự kế toán, các phần hành kế toán trong doanh nghiệp; - Ứng dụng phần mềm Microsoft Excel; phần mềm kế toán MISA...	PLO6 PLO7 PLO8	4/5

		- Có kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm.	PLO9 PLO10 PLO13	
		- Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học. Tự học hỏi phục vụ cho công việc nhằm tạo năng lực làm việc. - Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ, có tinh thần hợp tác và trách nhiệm trong công việc, nghiêm túc, trung thực.	PLO14 PLO15 PLO16	4/5
41	Kế toán tài chính 2	- Học phần cung cấp thông tin như ý nghĩa, nhiệm vụ hạch toán từng phần hành kế toán. - Đặc điểm, yêu cầu quản lý, nhiệm vụ kế toán từng phần hành kế toán - Bản chất, nguyên tắc quản lý, phương pháp kế toán của từng phần hành kế toán - Yêu cầu, nguyên tăc lập và trình bày BCTC - Cơ sở số liệu, nội dung và phương pháp lập các BCTC	PLO4 PLO5	3/6
		- Kỹ năng phân tích, phân loại, tổ chức, thực hiện các phần hành kế toán - Kỹ năng lập chứng từ, ghi các sổ chi tiết, sổ cái, sổ tổng hợp, lập các BCTC - Kỹ năng lập và trình bày các BC kế toán quản trị theo yêu cầu cung cấp thông tin cho nhà quản lý - Ứng dụng phần mềm Microsoft Excel; phần mềm kế toán MISA...	PLO6 PLO7 PLO8 PLO9 PLO10	4/5

		- Kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm.	PLO13	
		- Có ý thức tổ chức kỷ luật; chấp hành nghiêm chỉnh luật kế toán, chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. - Có tinh thần hợp tác và trách nhiệm với công việc.	PLO14 PLO15 PLO16	4/5
42	Kế toán tài chính 3	- Ghi nhớ, hiểu được các: Khái niệm, đặc điểm riêng của từng loại hình doanh nghiệp. - Ghi nhớ, hiểu cách phân loại chi phí, doanh thu đối - với từng hoạt động xây lắp, thương mại, dịch vụ. Hiểu các chứng từ, tài khoản kế toán sử dụng với từng loại hình hoạt động kinh doanh. - Hiểu được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, xác định kết quả trong hoạt động xây dựng, thương mại, dịch vụ.	PLO4 PLO5	3/6
		- Phân tích được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong xây lắp, hoạt động thương mại và dịch vụ. - Đánh giá, kiểm tra các chứng từ liên quan, vận dụng định khoản và ghi sổ kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong xây lắp, hoạt động thương mại và dịch vụ.	PLO6 PLO7 PLO8 PLO9 PLO10 PLO13	4/5

		- Thiết kế các sổ kế toán chi tiết và tổng hợp để theo dõi từng phần hành, tập hợp chi phí tính giá thành sản phẩm xây lắp, chi phí hoạt động thương mại và dịch vụ. - Lựa chọn tiêu thức phân bổ chi phí chung và xác định kết quả kinh doanh - Ứng dụng phần mềm Microsoft Excel; phần mềm kế toán MISA... - Kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm.		
		- Có ý thức tổ chức kỷ luật; năng động, nhiệt huyết. - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. - Có tinh thần hợp tác và trách nhiệm với công việc.	PLO14 PLO15 PLO16	4/5
43	Kiểm toán tài chính	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về kiểm toán tài chính: đặc điểm của kiểm toán BCTC; đặc điểm và các thủ tục kiểm toán các khoản mục và quy trình nghiệp vụ chính trên Báo cáo tài chính; hiểu sâu sắc và vận dụng tốt lý thuyết kiểm toán vào kiểm toán Báo cáo tài chính...	PLO4 PLO5	4/6
		- Kỹ năng tìm hiểu và thu thập dữ liệu ban đầu về khách mời kiểm toán trước giai đoạn trước khi kí hợp đồng kiểm toán; - Kỹ năng phán đoán, đánh giá chung về khách mời kiểm toán (đối với khách mời lần đầu), cập nhật, bổ sung các thông tin mới (nếu có) đối với khách mời kiểm toán là khách hàng cũ.	PLO6 PLO7 PLO8 PLO9 PLO10 PLO13	4/5

		- Kỹ năng tổ chức, phân công kiểm toán viên thực hiện các nhiệm vụ kiểm toán một cách phù hợp, đúng sở trường và năng lực chuyên môn để kiểm toán viên phát hiện các gian lận, sai sót khi tiến hành phân tích và đánh giá tài liệu kế toán; - Kỹ năng tự nghiên cứu, giao tiếp khi tiếp cận với các đối tượng để thu thập thông tin, bằng chứng kiểm toán. Lắng nghe phân tích của các kiểm toán viên khác để sàng lọc các bằng chứng có độ tin cậy cao. Kết hợp làm việc nhóm để tăng hiệu quả công việc - Kỹ năng ứng dụng phần mềm từ lúc tìm hiểu về đơn vị kiểm toán, tiến hành kiểm toán và đưa ra báo cáo kiểm toán: Microsoft Word, Excel trong nghiệp vụ phân tích, đánh giá tỉ lệ tin cậy; tổng hợp các sai phạm kế toán. Microsoft Powerpoint trong thuyết trình, thảo luận nhóm giữa các kiểm toán viên để thống nhất đưa ra kết luận cuối cùng; - Kỹ năng ứng dụng các phần mềm đặc thù của kiểm toán: AASC, CAATs, GAT,...		
		- Có ý thức tuân thủ nghiêm các quy định về kiểm toán. Đảm bảo tính độc lập trong kiểm toán *(độc lập về tình cảm và độc lập về tài chính giữa kiểm toán viên với đơn vị được kiểm toán)* một cách triệt để; - Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nghề kiểm toán.	PLO14 PLO15 PLO16	4/5

		- Có khả năng tự học tập, tự phán đoán, phân tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. - Có tinh thần hợp tác đồng đội và trách nhiệm với công việc tổ chức giao. Tính trung thực, nghiêm túc, ý thức trách nhiệm phát triển bền vững hoạt động kiểm toán của đơn vị nơi công tác góp phần phát triển kinh tế - xã hội đất nước.		
44	Kế toán quản trị 1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản nhất về: khái niệm kế toán quản trị, bản chất về kế toán quản trị, sự giống và khác nhau giữa kế toán quản trị và kế toán tài chính. Đồng thời trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản về phân loại chi phí, giá thành. Xác định chi phí theo công việc, theo quá trình sản xuất, tính giá thành sản phẩm theo các phương pháp khác nhau. Phương pháp xác định điểm hoà vốn, ứng dụng phân tích mối quan hệ chi phí, khối lượng lợi nhuận vào phân tích một số mô hình sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp.	PLO4 PLO5	3/6
		- Phân tích được các loại chi phí trong doanh nghiệp theo các phương pháp nhau; -Vận dụng phân tích các tình huống xác định chi phí, tính giá thành sản phẩm và phân tích điểm hoà vốn trong doanh nghiệp - Tính toán được giá thành sản phẩm theo các phương pháp khác nhau. - Có kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm	PLO6 PLO7 PLO8 PLO9 PLO10	4/5
		- Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học	PLO14	4/5

		- Kết hợp giữa thực tiễn và lý thuyết, đúc kết kinh nghiệm để giải quyết vấn đề đạt hiệu quả - Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ trong công việc, nghiêm túc, trung thực	PLO15 PLO16	
45	Kế toán quản trị 2	Giúp sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về kế toán quản trị 2 như: Định mức chi phí, dự toán sản xuất kinh doanh, từ đó vận dụng được kiến thức đã học vào làm tốt các bài tập thực hành và công tác xây dựng định mức, lập dự toán sản xuất kinh doanh trong đơn vị. Báo cáo bộ phận và sự ảnh hưởng của các phương pháp xác định chi phí tới biến động của lợi nhuận trong các bộ phận và toàn doanh nghiệp. Phương pháp xác định giá bán sản phẩm cho các loại hình doanh nghiệp. Biết cách phân tích các thông tin để đưa ra lựa chọn các phương án cho đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp.	PLO4 PLO5	3/6
		- Sinh viên có kỹ năng xác định dự toán trong doanh nghiệp sản xuất, phân tích báo cáo bộ phận, đính giá bán sản phẩm. - Vận dụng phân tích các tình huống xác định thông tin thích hợp để ra quyết định ngắn hạn trong doanh nghiệp - Có kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm	PLO6 PLO7 PLO8 PLO9 PLO10	4/5
		- Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học	PLO14	4/5

		- Kết hợp giữa thực tiễn và lý thuyết, đúc kết kinh nghiệm để giải quyết vấn đề đạt hiệu quả - Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ trong công việc, nghiêm túc, trung thực	PLO15 PLO16	
46	Tổ chức hạch toán kế toán	Giúp sinh viên hiểu được: - Khái niệm, ý nghĩa, nội dung của tổ chức kế toán trong các doanh nghiệp; - Đặc điểm và ưu, nhược điểm của từng bộ máy kế toán; - Nội dung cụ thể của việc tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ, hệ thống tài khoản, hệ thống sổ kế toán và hệ thống báo cáo kế toán; - Nội dung và cách thức tổ chức các phần hành kế toán: Tổ chức kế toán nguyên vật liệu - công cụ dụng cụ; Tổ chức kế toán tài sản cố định; Tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương; Tổ chức kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm; Tổ chức kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng;	PLO4 PLO5	4/6
		- Kỹ năng giải quyết vấn đề, vận dụng để thực hiện một số công việc kế toán trong thực tế. Ứng dụng để lựa chọn nội dung tổ chức công tác kế toán phù hợp trong tình huống thực tế. Phân tích các nghiệp vụ phát sinh và kế toán các nghiệp vụ này trong các doanh nghiệp. - Có kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm	PLO6 PLO7 PLO8 PLO9 PLO10	4/5

		- Ứng dụng phần mềm Microsoft Excel; phần mềm kế toán MISA, phần mềm kế toán Vacom,..	PLO13	
		- Có tinh thần cần cù, chăm chỉ, chịu khó, trách nhiệm với công việc được giao. - Chủ động nghiên cứu các nghiệp vụ kế toán trong thực tế để phát huy kiến thức nghề nghiệp. - Có phẩm chất đạo đức, ý thức tuân thủ pháp luật và chuẩn mực nghề nghiệp.	PLO14 PLO15 PLO16	4/5
47	Thực hành chuyên ngành 1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về, đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị thực hành, tổ chức công tác kế toán ở đơn vị thực hành, phương pháp lập các chứng từ, tính toán được giá trị tài sản, định khoản ghi sổ kế toán, biết được phương pháp tổng hợp lập báo cáo tài chính. Tổng hợp phân tích, đánh giá, dự báo triển vọng của đơn vị trong tương lai, cung cấp các thông tin cho các nhà quản lý và các đối tượng liên quan.	PLO4 PLO5	4/6
		- Có kỹ năng định khoản các nghiệp vụ kinh tế, tính giá vật tư, tài sản, tổng hợp doanh thu, chi phí xác định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, lập đước các báo cáo tài chính - Vận dụng tổng hợp, phân tích, đánh giá mức độ sử dụng hiệu quả tài sản, nguồn vốn, dự báo xu thế phát triển trong tương lai của đơn vị - Có kỹ năng giao tiếp, tin học, làm việc nhóm	PLO6 PLO7 PLO8 PLO9 PLO10 PLO13	4/5

		- Chủ động, tự tin, nhanh nhẹn, có tinh thần hợp tác, làm việc nghiêm túc, khoa học - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn Có phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ kịp thời, đầy đủ chính xác trong công việc, nghiêm túc, trung thực khách quan.	PLO14 PLO15 PLO16	4/5
48	Thực hành chuyên ngành 2	- Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về, đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp thương mại, xây lắp, tổ chức công tác kế toán tại doanh nghiệp thương mại, xây lắp, nắm được quy trình kế toán và thực hành thực tế trên phầm mềm kế toán VACOM: nhập dữ liệu trên từng phân hệ trong phần mềm kế toán VACOM, thực hiện được các bút toán cuối kỳ: tính giá vốn; tính giá thành; tính khấu hao TSCĐ, phân bổ CCDC; kết chuyển thuế GTGT; kết chuyển doanh thu, chi phí và lãi lỗ; lấy dữ liệu để lập được các tờ khai thuế GTGT; quyết toán thuế TNDN, thu nhập CN; Báo cáo tài chính trên phần mềm Hỗ trợ kê khai. - Cung cấp các báo cáo tài chính, quản trị giúp phân tích, đánh giá, dự báo triển vọng của đơn vị trong tương lai, cung cấp các thông tin cho các nhà quản lý và các đối tượng liên quan.	PLO4 PLO5	4/6
		- Có kỹ năng nhập dữ liệu trên từng phân hệ trong phần mềm kế toán VACOM, thực hiện được các bút toán tự động cuối kỳ: tính giá vốn; tính giá thành; tính khấu	PLO6 PLO7	4/5

		hao TSCĐ, phân bổ CCDC; kết chuyển thuế GTGT; kết chuyển doanh thu, chi phí và lãi lỗ - Có kỹ năng lập tờ khai thuế GTGT; quyết toán thuế TNDN, thu nhập CN; Báo cáo tài chính trên phần mềm Hỗ trợ kê khai. - Vận dụng tổng hợp, phân tích, đánh giá mức độ sử dụng hiệu quả tài sản, nguồn vốn, dự báo xu thế phát triển trong tương lai của đơn vị	PLO8 PLO9 PLO10 PLO13	
		- Chủ động, tự tin, nhanh nhẹn, có tinh thần hợp tác, làm việc nghiêm túc, khoa học - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn - Có phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ kịp thời, đầy đủ chính xác trong công việc	PLO14 PLO15 PLO16	4/5
49	Phân tích tài chính	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phân tích tài chính trong doanh nghiệp cũng như phân tích những chỉ tiêu tài chính cụ thể trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Ngoài ra, học phần còn cung cấp cho sinh viên các phương pháp, kỹ thuật phân tích tài chính để vận dụng trong thực tiễn.	PLO4 PLO5	4/6
		- Có kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá được thông tin để phân tích cơ cấu tài sản, nguồn vốn của doanh nghiệp, phân tích các hệ số tài chính, phân tích kết	PLO6 PLO7 PLO8	4/5

		quả kinh doanh và phân tích tình hình lưu chuyển tiền tệ của doanh nghiệp hiện nay - Phân tích được khái quát tình hình tài chính của các doanh nghiệp trên thực tế nhằm đưa ra các quyết định tài chính phù hợp cho mỗi chủ thể khác nhau. - Vận dụng các quy định luật pháp trong lĩnh vực tài chính để giải quyết công việc được giao đảm bảo đúng pháp luật - Có kỹ năng giao tiếp, lắng nghe, làm việc nhóm	PLO9 PLO10 PLO13	
		- Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học - Chủ động nghiên cứu các nghiệp vụ phân tích tài chính trong thực tế để phát huy kiến thức nghề nghiệp. - Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ trong công việc, nghiêm túc, trung thực	PLO14 PLO15 PLO16	4/5
50	Kế toán quốc tế	Học phần Kế toán quốc tế cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: - Kế toán Mỹ: Mô hình kế toán cơ bản của kế toán Mỹ, những nội dung cụ thể về nguyên tắc cơ bản, đối tượng, kỳ kế toán và đơn vị tiền tệ của kế toán tài chính Mỹ, các nội dung về kế toán tài sản cố định, kế toán hàng tồn kho, kế toán tiền và các nghiệp vụ thanh toán,....	PLO4 PLO5	4/6

		- Kế toán Pháp: Một số nguyên tắc, đặc điểm của kế toán Pháp, kế toán hàng tồn kho, kế toán bất động sản, ... Qua đó giúp người học nâng cao trình độ hiểu biết, đồng thời có cơ sở để đối chiếu, so sánh với kế toán doanh nghiệp Việt Nam, nhằm rút ra những điểm giống và khác nhau cả về lý thuyết và ứng dụng thực tế.		
		- Sinh viên nhận biết được các nguyên tắc kế toán cơ bản của kế toán Mỹ, đặc điểm của kế toán Mỹ, quy trình kế toán, tài khoản kế toán, sổ kế toán, Báo cáo tài chính, giải quyết các nội dung về kế toán tài sản cố định, kế toán hàng tồn kho, kế toán tiền và các nghiệp vụ thanh toán,....và một số nguyên tắc, đặc điểm của kế toán Pháp, kế toán hàng tồn kho, kế toán bất động sản của kế toán Pháp. - Sinh viên vận dụng vào công tác kế toán trong thực tế thông qua hệ thống các bài tập vận dụng, tình huống minh họa, câu hỏi trắc nghiệm; - Sinh viên có thể tổng hợp, so sánh những điểm giống và khác nhau trong công tác kế toán doanh nghiệp Việt Nam và kế toán Mỹ, Pháp. - Sinh viên có khả năng giao tiếp, sử dụng ngôn ngữ, làm việc nhóm	PLO6 PLO7 PLO8 PLO9 PLO10 PLO12	4/5
		- Có ý thức tổ chức kỷ luật; có ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (trong học tập và công tác). - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn.	PLO14 PLO15 PLO16	4/5

		Có tinh thần hợp tác và trách nhiệm với công việc. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định trong Kế toán của quốc tế và Việt Nam.		
51	Kế toán hành chính sự nghiệp	Trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản về khái niệm, đặc điểm đơn vị hành chính sự nghiệp, tổ chức công tác kế toán ở các đơn vị Hành chính sự nghiệp, phương pháp lập các chứng từ, định khoản ghi sổ kế toán, biết được phương pháp tổng hợp lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp.	PLO4 PLO5	4/6
		- Sinh viên có kỹ năng định khoản các nghiệp vụ kinh tế, tính giá vật tư, tài sản, tổng hợp doanh thu, chi phí xác định kết quả hoạt động, lập đước các báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán. - Vận dụng tổng hợp, phân tích, đánh giá mức độ sử dụng hiệu quả của tài sản, nguồn kinh phí, dự báo xu thế phát triển trong tương lai của đơn vị - Có kỹ năng sử dụng tin học, giao tiếp, làm việc nhóm	PLO6 PLO7 PLO8 PLO9 PLO10 PLO13	4/5
		- Chủ động, tự tin, nhanh nhẹn, có tinh thần hợp tác, làm việc nghiêm túc, khoa học - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. Có phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ kịp thời đầy đủ trong công việc, nghiêm túc, trung thực	PLO14 PLO15 PLO16	4/5

52	Hệ thống thông tin kế toán	Trang bị cho sinh viên kiên thức cơ bản về hệ thống thông tin kế toán, ứng dụng để sử dụng phần mềm kế toán trong quá trình làm kế toán như: Biết tổ chức công tác kế toán máy trong các doanh nghiệp; thành thạo việc cài đặt phần mềm; khai thác và sử dụng phần mềm toán kế toán phù hợp với đặc điểm của các loại hình doanh nghiệp.	PLO4 PLO5	3/6
		- Vận dụng công tác xây dựng hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp trong thực tế thông qua hệ thống các bài tập vận dụng, tình huống minh họa. -Vận dụng các bước công việc cần thiết triển khai áp dung phần mềm kế toán trong doanh nghiệp trong thực tế thông qua hệ thống các tình huống minh họa. - Vận dụng hạch toán kế toán trên phần mềm kế toán trong thực tế thông qua hệ thống bài tập thực hành và phần mềm kế toán Misa. - Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm	PLO6 PLO7 PLO8 PLO9 PLO10 PLO13	4/5
		- Có ý thức tổ chức kỷ luật; có ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (trong học tập và công tác). - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. - Có tinh thần hợp tác và trách nhiệm với công việc. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định trong công việc Kế toán	PLO14 PLO15 PLO16	4/5
53	Kế toán thuế	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cách xác định các loại thuế, chứng từ sử dụng, tài khoản và phương pháp kế toán các sắc thuế trong doanh	PLO4 PLO5	4/6

		nghiệp Việt Nam như thuế giá trị gia tăng, thuế xuất khẩu nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, các loại thuế, phí, lệ phí khác; sinh viên ghi sổ kế toán chi tiết các sắc thuế và sổ tổng hợp		
		- Có kỹ năng phân tích, đánh giá, giải quyết linh hoạt các tình huống thực tiễn phát sinh liên quan đến kế toán thuế trong các doanh nghiệp. - Có kỹ năng hạch toán, ghi sổ về các loại thuế - Có kỹ năng giao tiếp, tin học, làm việc nhóm	PLO6 PLO7 PLO8 PLO9 PLO10 PLO13	4/5
		- Sinh viên có thể tự học và nghiên cứu cập nhật kiến thức về kế toán các loại thuế trong doanh nghiệp; Có ý thức tổ chức kỷ luật, năng động, nhiệt huyết trong học tập và công tác, phấn đấu trở thành chuyên gia kế toán thuế giỏi. - Tự học và nghiên cứu cập nhật kiến thức, tự tích lũy kinh nghiệm để xử lý công việc kế toán thuế trong doanh nghiệp. - Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật kế toán; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ trong công việc, nghiêm túc, trung thực.	PLO14 PLO15 PLO16	4/5
54	Luật và chuẩn mực kế toán	Giúp sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết để đọc, hiểu, vận dụng các qui định pháp luật trong kế toán, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật kế toán,	PLO4 PLO5	4/6

		hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và xử lý vi phạm hành chính trong kế toán, phục vụ hiệu quả cho công tác kế toán tại các đơn vị kế toán.		
		- Vận dụng được các qui định trong Luật kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành để giải quyết các tình huống phát sinh trong công tác kế toán tại các đơn vị, nhằm thực hiện công việc kế toán tài chính phù hợp quy định hiện hành; - Vận dụng các kiến thức trong chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán nhằm thực hiện công việc kế toán phù hợp với chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành	PLO6 PLO7 PLO8 PLO9 PLO10 PLO11 PLO12	4/5
		- Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học. - Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong kế toán.	PLO14 PLO15 PLO16	4/5
Phần lựa chọn (SV chọn 1 học phần trong 2 học phần)				
55	NV ngân hàng TM	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và toàn diện về các nghiệp vụ kinh doanh chủ yếu của NHTM như nghiệp vụ huy động vốn; những quy định pháp lý về cho vay; thời hạn cho vay; phương pháp cho vay; lãi suất và phí suất	PLO4 PLO5	4/6

		tín dụng giúp người học thực hiện được những giao dịch gửi tiền, vay vốn và giao dịch cơ bản với NHTM; có điều kiện công tác tốt tại các NHTM và TCTD khác.		
		- Có kỹ năng thực hành các nghiệp vụ huy động vốn, nghiệp vụ cho vay của ngân hàng thương mại - Có kỹ năng tự học, chủ động cập nhật và vận dụng các quy định luật pháp trong lĩnh vực ngân hàng để giải quyết các nghiệp vụ huy động vốn và cho vay của ngân hàng được giao đảm bảo đúng pháp luật - Có kỹ năng ứng dụng các phần mềm tin học để thực hiện các nghiệp vụ huy động vốn và cho vay của ngân hàng thương mại trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế - Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm	PLO6 PLO7 PLO8 PLO9 PLO10 PLO13	4/5
		- Có ý thức tổ chức kỷ luật; chấp hành nghiêm Luật Các Tổ chức tín dụng, Luật Ngân hàng Nhà nước,... - Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn về ngành ngân hàng - Có tinh thần hợp tác và trách nhiệm với công việc	PLO14 PLO15 PLO16	4/5

56	Kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa; bản chất nghiệp vụ kinh tế, tài khoản sử dụng và cách hạch toán các nghiệp kinh tế chủ yếu đặc trưng trong chế độ kế toán áp dụng cho loại hình doanh nghiệp nhỏ và vừa, đồng thời giúp sinh viên biết lập Báo cáo kế toán cho loại hình doanh nghiệp này.	PLO4 PLO5	4/6
		- Phân tích được những điểm khác biệt với chế độ kế toán doanh nghiệp lớn. - Vận dụng chế độ kế toán để tổ chức công tác kế toán và hạch toán các nghiệp vụ kinh tế trong doanh nghiệp nhỏ và vừa; - Vận dụng ghi sổ kế toán và lập được Báo cáo kế toán theo quy định - Vận dụng hạch toán kế toán trên phần mềm kế toán trong thực tế thông qua hệ thống bài tập thực hành và phần mềm kế toán Misa.	PLO6 PLO7 PLO8 PLO9 PLO10 PLO13	4/5
		- Có ý thức tổ chức kỷ luật; năng động, nhiệt huyết trong học tập và công tác. Phấn đấu trở thành kế toán giỏi. - Tự học và nghiên cứu cập nhật kiến thức, tự tích lũy kinh nghiệm để xử lý công việc kế toán trong doanh nghiệp nhỏ và vừa theo đúng độ kế toán. - Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật kế toán; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ trong công việc, nghiêm túc, trung thực.	PLO14 PLO15 PLO16	4/5

Sinh viên không đủ điều kiện viết KLTN học thêm 2 học phần				
57	Kế toán công ty	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về điều kiện kinh tế pháp lý và kế toán nguồn vốn trong các loại hình công ty. Người học sẽ được tìm hiểu về đặc điểm của các loại hình công ty có ảnh hưởng đến công tác kế toán. Có thể hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến vốn của công ty kể từ khi hình thành vốn để thành lập công ty, biến động vốn, phân phối lợi nhuận, phát hành và thanh toán trái phiếu, kế toán giải thể và tổ chức lại công ty và Báo cáo tài chính trong các công ty.	PLO4 PLO5	4/6
		- Có kỹ năng nhận diện được loại hình công ty, lập được hồ sơ đăng ký thành lập công ty; sử dụng đúng chứng từ, ghi sổ kế toán đối với vốn góp vốn ban đầu khi thành lập công ty. - Có kỹ năng ghi sổ kế toán chi tiết, sổ tổng hợp, lập và trình bày được Báo cáo tài chính; xử lý các tình huống phát sinh liên quan trong các Công ty theo đúng chế độ kế toán. - Có kỹ năng giao tiếp, tin học, làm việc nhóm	PLO6 PLO7 PLO8 PLO9 PLO10 PLO13	4/5
		- Chủ động, tự tin, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học, phấn đấu trở thành kế toán giỏi.	PLO14 PLO15	4/5

		- Có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn - Có phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật trong công việc và đời sống; tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tỉ mỉ trong công việc, nghiêm túc, trung thực.	PLO16	
58	Bảo hiểm	Sinh viên hiểu được kiến thức cơ bản về bảo hiểm như nguồn gốc, bản chất, sự ra đời, hợp đồng bảo hiểm và vai trò kinh tế xã hội của bảo hiểm, hiểu được được nội dung cơ bản từng nghiệp vụ bảo hiểm như bảo hiểm tài sản, bảo hiểm trách nhiệm dân sự, bảo hiểm con người, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	PLO4 PLO5	4/6
		- Vận dụng các công thức tính phí bảo hiểm để xác định số tiền bồi thường, chi trả của nhà bảo hiểm - Có kỹ năng phân tích, vận dụng các kiến thức đã học vào thực tế các tổ chức, doanh nghiệp tương ứng với từng loại hình bảo hiểm - Kỹ năng giải quyết vấn đề liên quan đến mảng bảo hiểm tại các doanh nghiệp, tổ chức - Có kỹ năng giao tiếp, tin học, làm việc nhóm	PLO6 PLO7 PLO8 PLO9 PLO10 PLO13	4/5
		- Sinh viên có thái độ làm việc nghiêm túc, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, năng động, nhiệt tình	PLO14 PLO15 PLO16	4/5

		- Sinh viên có khả năng tự học tập, tích lũy kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn. - Sinh viên có tinh thần hợp tác và trách nhiệm với công việc.		

4. NỘI DUNG ĐÀO TẠO

4.1. Cấu trúc chương trình tổng thể

TT	Khối kiến thức	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		
			LT/BT (giờ)	TH/TN/TL (giờ)	TT/ĐA/KL (giờ)
1	**Kiến thức giáo dục đại cương tối thiểu** *(chưa bao gồm GDTC&GDQPAN)*	**36**	**500**	**80**	**0**
2	**Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp tối thiểu**	**85**	**920**	**410**	**500**
	Trong đó:				
	1. Kiến thức cơ sở ngành	28	385	70	0
	2. Kiến thức chuyên ngành	47	535	340	0
	3. Thực tập, khóa luận tốt nghiệp	10	0	0	500
	Tổng	**121**	**1.420**	**490**	**500**

4.2. Khung chương trình đào tạo

4.2.1. Kiến thức giáo dục đại cương: 36 tín chỉ (chưa bao gồm GDTC&GDQPAN)

STT	Mã học phần	TÊN HỌC PHẦN	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		
				LT/BT (giờ)	TH/TN/TL (giờ)	TT/ĐA/KL (giờ)
1.	111901	Triết học Mác – Lênin	3	45	0	0
2.	111902	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	30	0	0
3.	111903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	30	0	0
4.	111904	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2	30	0	0
5.	111905	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	30	0	0
6.	118901	Pháp luật đại cương	3	45	0	0
7.	109945	Tin học cơ bản	3	30	30	0
8.	117906	Toán cao cấp	3	45	0	0
9.	117905	Xác suất thống kê	3	45	0	0
10.	115901	Tiếng Anh 1	3	40	10	0
11.	115902	Tiếng Anh 2	3	40	10	0
12.	115903	Tiếng Anh 3	3	40	10	0
13.	119901	Giáo dục thể chất đại cương (Giáo dục thể chất 1)	1	0	30	0
GDTC SV lựa chọn 1 trong 2 học phần						
14.	119905/ 119902	Cầu lông 1/Bóng chuyền 1 (Giáo dục thể chất 2)	1	0	30	0
15.	119906/ 119903	Cầu lông 2/Bóng chuyền 2 (Giáo dục thể chất 3)	1	0	30	0

STT	Mã học phần	TÊN HỌC PHẦN	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		
				LT/BT (giờ)	TH/TN/TL (giờ)	TT/ĐA/KL (giờ)
16.	119907/ 119904	Cầu lông 3/Bóng chuyền 3 (Giáo dục thể chất 4)	1	0	30	0
17.	120901	GDQP&AN 1: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	2	37	8	0
18.	120902	GDQP&AN 2: Công tác quốc phòng và an ninh	2	22	8	0
19.	120903	GDQP&AN 3: Quân sự chung	2	14	16	0
20.	120904	GDQP&AN 4: Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	2	4	56	0
Phần lựa chọn (SV chọn 1 học phần trong 3 học phần)			**2**	**25**	**10**	**0**
21.	110903	Soạn thảo văn bản	2	25	10	0
22.	110909	Văn hóa kinh doanh	2	25	10	0
23.	117907	Kinh tế lượng	2	25	10	0
Phần lựa chọn (SV chọn 1 học phần trong 3 học phần)			**2**	**25**	**10**	**0**
24.	111906	Lịch sử các học thuyết kinh tế	2	25	10	0
25.	110926	Kỹ năng mềm	2	25	10	0
26.	110905	Xã hội học	2	25	10	0
		Tổng	**36**	**500**	**80**	**0**

4.2.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 85 tín chỉ

4.2.2.1. Kiến thức cơ sở ngành và khối ngành: 28 tín chỉ

STT	Mã học phần	TÊN HỌC PHẦN	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		
				LT/BT (giờ)	TH/TN/ TL (giờ)	TT/ĐA/KL (giờ)
27.	101902	Kinh tế vi mô	3	40	10	0
28.	101903	Kinh tế vĩ mô	3	40	10	0
29.	115923	Tiếng Anh chuyên ngành (Tài chính - Kế toán)	3	40	10	0
30.	118902	Luật kinh tế	3	45	0	0
31.	103901	Lý thuyết Tài chính - Tiền tệ	3	45	0	0
32.	102933	Thống kê kinh tế	2	25	10	0
33.	104902	Nguyên lý kế toán	3	40	10	0
34.	104903	Lý thuyết Kiểm toán	3	45	0	0
35.	103904	Nghiệp vụ thuế	3	40	10	0

STT	Mã học phần	TÊN HỌC PHẦN	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		
				LT/BT (giờ)	TH/TN/ TL (giờ)	TT/ĐA/KL (giờ)
Phần lựa chọn (SV chọn 1 học phần trong 3 học phần)			**2**	**25**	**10**	**0**
36.	101904	Kinh tế đầu tư	2	25	10	0
37.	102907	Khởi nghiệp	2	25	10	0
38.	102932	Marketing căn bản	2	25	10	0
Tổng			**28**	**385**	**70**	**0**

4.2.2.2. Kiến thức ngành và chuyên ngành: 57 tín chỉ

STT	Mã học phần	TÊN HỌC PHẦN	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		
				LT/BT (giờ)	LT/BT (giờ)	LT/BT (giờ)
39.	103906	Tài chính doanh nghiệp	3	40	10	0
40.	104904	Kế toán tài chính 1	3	40	10	0
41.	104905	Kế toán tài chính 2	3	40	10	0
42.	104906	Kế toán tài chính 3	3	40	10	0
43.	104907	Kiểm toán tài chính	3	40	10	0
44.	104909	Kế toán quản trị 1	3	40	10	0
45.	104910	Kế toán quản trị 2	2	25	10	0
46.	104911	Tổ chức hạch toán kế toán	3	40	10	0
47.	104923	Thực hành chuyên ngành 1	3	0	90	0
48.	104924	Thực hành chuyên ngành 2	3	0	90	0
49.	103917	Phân tích tài chính	3	40	10	0
50.	104912	Kế toán quốc tế	3	40	10	0
51.	104913	Kế toán hành chính sự nghiệp	3	40	10	0
52.	104914	Hệ thống thông tin kế toán	3	30	30	0
53.	104921	Kế toán thuế	2	25	10	0
54.	104922	Luật và chuẩn mực kế toán	2	30	0	0
55.	104925	Thực tập tốt nghiệp	4	0	0	200
56.	104926	Khóa luận tốt nghiệp	6	0	0	300
Phần lựa chọn (SV chọn 1 học phần trong 2 học phần)			**2**	**25**	**10**	**0**
57.	103919	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	2	25	10	0
58.	104920	Kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa	2	25	10	0
Sinh viên không đủ điều kiện viết KLTN học thêm 2 học phần			**6**	**90**	**0**	**0**

STT	Mã học phần	TÊN HỌC PHẦN	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		
				LT/BT (giờ)	LT/BT (giờ)	LT/BT (giờ)
59.	104919	Kế toán công ty	3	45	0	0
60.	103911	Bảo hiểm	3	45	0	0
		Tổng	**57**	**535**	**340**	**500**

**** Ghi chú:***

LT: Lý thuyết — TH: Thực hành

BT: Bài tập — TT: Thực tập

TL: Thảo luận — KL: Khóa luận

TN: Thí nghiệm — ĐA: Đồ án

5. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

5.1. Đánh giá kết quả học tập

Đánh giá kết quả học tập theo học kỳ, năm học được quy định cụ thể trong Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Hải Dương tại Quyết định số 362/QĐ-ĐHHD ngày 25/8/2021, cụ thể:

Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá sau từng học kỳ hoặc sau từng năm học, dựa trên kết quả các học phần nằm trong yêu cầu của chương trình đào tạo mà sinh viên đã học và có điểm theo các tiêu chí sau đây:

- Tổng số tín chỉ của những học phần mà sinh viên không đạt trong học kỳ, trong một năm học hoặc nợ đọng từ đầu khóa học;

- Tổng số tín chỉ của những học phần mà sinh viên đã đạt từ đầu khóa học (số tín chỉ tích lũy), tính cả các học phần được miễn học, được công nhận tín chỉ;

- Điểm trung bình của những học phần mà sinh viên đã học trong một học kỳ (điểm trung bình học kỳ), trong một năm học (điểm trung bình năm học) hoặc tính từ đầu khóa học (điểm trung bình tích lũy), tính theo điểm chính thức của học phần và trọng số là số tín chỉ của học phần đó.

5.2. Đánh giá học phần

Theo thang điểm 10, thang điểm 4 và thang điểm chữ, được quy định cụ thể trong Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Hải Dương tại Quyết định số 362/QĐ-ĐHHD ngày 25/8/2021, cụ thể:

Thang điểm đánh giá

Thang điểm đánh giá kết quả học tập theo từng học phần của chương trình đào tạo được quy định như sau:

Điểm chữ	Điểm 10 tương ứng	Quy ra thang điểm 4

A+	9,5 – 10	4.0
A	8.5 – 9,4	4.0
B+	8.0 – 8.4	3.5
B	7.0 – 7.9	3.0
C+	6.5 – 6.9	2.5
C	5.5 – 6.4	2.0
D+	5.0 – 5.4	1.5
D	4.0 – 4.9	1.0
F	< 4.0	0.0

Điểm đánh giá học phần

Đối với mỗi học phần, sinh viên được đánh giá qua tối thiểu hai điểm thành phần (là các điểm kiểm tra thường xuyên và điểm thi kết thúc học phần), đối với các học phần có khối lượng nhỏ hơn 2 tín chỉ có thể chỉ có một điểm đánh giá. Phương pháp đánh giá, hình thức đánh giá và trọng số của mỗi điểm thành phần được quy định cụ thể trong đề cương chi tiết của mỗi học phần.

Các điểm thành phần được đánh giá theo thang điểm 10, làm tròn số đến một chữ số thập phân. Điểm đánh giá học phần được tính từ tổng các điểm thành phần nhân với trọng số tương ứng, được làm tròn tới một chữ số thập phân.

6. THỜI GIAN ĐÀO TẠO

6.1. Thời gian đào tạo của các học phần

Thời gian tổ chức hoạt động giảng dạy trong khoảng từ 6 giờ đến 20 giờ các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 7; thời gian tổ chức những hoạt động đặc thù của chương trình đào tạo được thực hiện theo quy định của Nhà trường

Các hoạt động giảng dạy được thực hiện tại Trường Đại học Hải Dương, riêng những hoạt động thực hành, thực tập, trải nghiệm thực tế và giảng dạy trực tuyến có thể thực hiện ngoài Trường.

Thời khóa biểu của các lớp học phần bình thường được bố trí đều trong các tuần của học kỳ. Trong trường hợp cần thiết phải sắp xếp lịch học tập trung thời gian, số giờ giảng đối với mỗi học phần bất kỳ không vượt quá 15 giờ/tuần và 4 giờ/ngày.

6.2. Thời gian đào tạo của chương trình

- Trường Đại học Hải Dương tổ chức đào tạo theo khóa học, năm học và học kỳ.

- Một năm học có 02 hoặc 03 học kỳ kỳ chính với tổng số tối thiểu 30 tuần lên lớp. Ngoài các học kỳ chính, Trường có thể tổ chức thêm học kỳ phụ.

- Chương trình đào tạo được thiết kế hoàn thành khóa học trong 4 năm với tổng 8 học kỳ.

6.3. Kế hoạch giảng dạy dự kiến

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Học kỳ							
				1	2	3	4	5	6	7	8
1. Kiến thức giáo dục đại cương: 36 tín chỉ (chưa bao gồm GDTC&GDQPAN)											
1	111901	Triết học Mác - Lênin	3	x							
2	111902	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2		x						
3	111903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2		x						
4	111904	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2				x				
5	111905	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2					x			
6	118901	Pháp luật đại cương	3	x							
7	109945	Tin học cơ bản	3	x							
8	117906	Toán cao cấp	3	x							
9	117905	Xác suất thống kê	3		x						
10	115901	Tiếng Anh 1	3	x							
11	115902	Tiếng Anh 2	3		x						
12	115903	Tiếng Anh 3	3			x					
13	119901	Giáo dục thể chất đại cương (Giáo dục thể chất 1)	1	x							
14	119905/ 119902	Cầu lông 1/Bóng chuyền 1 (Giáo dục thể chất 2)	1		x						
15	119906/ 119903	Cầu lông 2/Bóng chuyền 2 (Giáo dục thể chất 3)	1			x					
16	119907/ 119904	Cầu lông 3/Bóng chuyền 3 (Giáo dục thể chất 4)	1				x				
17	120901	GDQP&AN 1: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	2			x					

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Học kỳ							
				1	2	3	4	5	6	7	8
18	120902	GDQP&AN 2: Công tác quốc phòng và an ninh	2			x					
19	120903	GDQP&AN 3: Quân sự chung	2			x					
20	120904	GDQP&AN 4: Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	2			x					
Phần lựa chọn (SV chọn 1 học phần trong 3 học phần)			**2**		x						
21	110903	Soạn thảo văn bản	2								
22	110909	Văn hóa kinh doanh	2								
23	117907	Kinh tế lượng	2								
Phần lựa chọn (SV chọn 1 học phần trong 3 học phần)			**2**		x						
24	111906	Lịch sử các học thuyết kinh tế	2								
25	110926	Kỹ năng mềm	2								
26	110905	Xã hội học	2								
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 85 tín chỉ											
2.1. Kiến thức cơ sở ngành và khối ngành: 28 tín chỉ											
27	101902	Kinh tế vi mô	3		x						
28	101903	Kinh tế vĩ mô	3			x					
29	115923	Tiếng Anh chuyên ngành (Tài chính - Kế toán)	3					x			
30	118902	Luật kinh tế	3				x				
31	103901	Lý thuyết Tài chính - Tiền tệ	3				x				
32	102933	Thống kê kinh tế	2				x				
33	104902	Nguyên lý kế toán	3				x				
34	104903	Lý thuyết Kiểm toán	3					x			
35	103904	Nghiệp vụ thuế	3					x			

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Học kỳ							
				1	2	3	4	5	6	7	8
Phần lựa chọn (SV chọn 1 học phần trong 3 học phần)			**2**				x				
36	101904	Kinh tế đầu tư	2								
37	102907	Khởi nghiệp	2								
38	102932	Marketing căn bản	2								
2.2. Kiến thức ngành và chuyên ngành: 57 tín chỉ											
39	103906	Tài chính doanh nghiệp	3				x				
40	104904	Kế toán tài chính 1	3					x			
41	104905	Kế toán tài chính 2	3					x			
42	104906	Kế toán tài chính 3	3							x	
43	104907	Kiểm toán tài chính	3						x		
44	104909	Kế toán quản trị 1	3						x		
45	104910	Kế toán quản trị 2	2							x	
46	104911	Tổ chức hạch toán kế toán	3							x	
47	104923	Thực hành chuyên ngành 1	3						x		
48	104924	Thực hành chuyên ngành 2	3							x	
49	103917	Phân tích tài chính	3					x			
50	104912	Kế toán quốc tế	3						x		
51	104913	Kế toán hành chính sự nghiệp	3							x	
52	104914	Hệ thống thông tin kế toán	3							x	
53	104921	Kế toán thuế	2						x		
54	104922	Luật và chuẩn mực kế toán	2						x		
55	104925	Thực tập tốt nghiệp	4								x
56	104926	Khóa luận tốt nghiệp	6								x
Phần lựa chọn (SV chọn 1 học phần trong 2 học phần)			**2**						x		

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Học kỳ							
				1	2	3	4	5	6	7	8
57	103919	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	2								
58	104920	Kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa	2								
Sinh viên không đủ điều kiện viết KLTN học thêm 2 học phần			**6**								
59	104919	Kế toán công ty	3								x
60	103911	Bảo hiểm	3								x
Tổng số tín chỉ toàn khóa			**121**								